

STT	HỌ TÊN	NGÀY SINH	MSV	KHOA/VIỆN	ĐIỂM	GIẢI
1	Đặng Thị Yến	28/1/2000	5093106371	KTQT	16.5	Giải nhất
2	Nguyễn Huyền Thương	25/10/2000	5093106148	KTQT	14	Giải nhì
3	Cồ Thùy Linh	4/2/2000	5093106235	KTQT	12.5	Giải ba
4	Vũ Thế Anh	11/1/2001	7103106602	KTQT	11.5	Giải ba
5	Nguyễn Thị Bình	3/12/2002	71134201014	TCĐT	11	Giải KK
6	Nguyễn Thị Uyên	25/10/2002	71134101170	QTKD	11	Giải KK
7	Nguyễn Hà Giang	10/8/2002	71131106025	KTQT	10	Giải KK
8	Nguyễn Thị Nhung	16/6/2002	71131106103	KTQT	10	Giải KK
9	Trần Thị Thu Trà	24/7/2002	71131106142	KTQT	9.5	
10	Đào Ngọc Anh	19/7/2002		KTPT	9	
11	Nguyễn Thị Trúc Quỳnh	10/12/2001	7103106647	KTQT	8.5	
12	Nguyễn Thị Hiền	24/8/2002	71134101059	QTKD	8	
13	Nguyễn Thị Trà My	4/2/2002	71131106088	KTQT	7.5	
14	Phạm Thị Hà	19/3/2002	71131106036	KTQT	7.5	
15	Hoàng Thị Thanh Mai	15/3/2002	71131106080	KTQT	7.5	
16	Hoàng Thị Thu Trang	15/12/2002	71131106145	KTQT	7	
17	Hoàng Thị Thủy	20/10/2002	71131106137	KTQT	7	
18	Đinh Thị Thảo Vân	3/9/2002	71134301138	TCĐT	7	
19	Đinh Thị Thảo Ly	14/11/2002	71131101164	KT	7	
20	Phạm Châu Giang	27/9/2002	71131106026	KTQT	6	
21	Nguyễn Thu Huyền	10/7/2002		KTQT	6	
22	Nguyễn Thị Phụng	18/6/2002	71131106112	KTQT	5.5	
23	Nguyễn Thị Thùy Linh	17/5/2002	71134301064	TCDDT	5.5	
24	Lê Thị Mai Linh	5/9/2002	71131101301	KT	4	
25	Đinh Thị Thanh Lam	25/10/2002	71134301052	TCĐT	3.5	
26	Nguyễn Thu Hằng	20/12/2002	71131101075	KT	3	
27	Nguyễn Thị Ngọc	11/6/2002	71131101192	KT	3	
28	Lê Thu Hằng	22/8/2002		TCĐT	3	
29	Trần Hà Giang	7/9/2002	71131106029	KTQT	2	
30	Nguyễn Huy Phong	28/2/2002	71131106108	KTQT	2	
31	Nguyễn Thanh Hường	20/9/2002	71138107049	Luật KT	2	
32	Trần Thị Trang	22/1/2002	71134301130	TCĐT	1.5	
33	Đỗ Lan Hương	11/1/2002	71134301042	TCĐT	1.5	